

Trường tiểu học Bình Hòa Hưng

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: TIẾNG VIỆT – Lớp 2
NĂM HỌC: 2015 – 2016

A. Bài kiểm tra kĩ năng đọc và kiến thức Tiếng Việt:

I. (1,5 đ) Đọc thành tiếng : Đọc một trong ba đoạn văn của bài “Câu chuyện bó đũa”, Tiếng Việt 2, tập 1, trang 112.

II. Đọc thầm và làm bài tập (Khoảng 30 phút):

Khoanh vo chữ cái trước ý trả lời đúng cho từng câu hỏi dưới đây:

1. (0, 5 đ) Câu chuyện này có những nhân vật nào?

- a. Người cha
- b. Người cha, con dâu và con rể
- c. Người cha và bốn người con

2. (0, 5 đ) Người cha bẻ gãy bó đũa bằng cách nào?

- a. Bẻ cả bó
- b. Bẻ từng chiếc
- c. Bẻ từng đôi

3. (0, 5 đ) Người cha muốn khuyên các con điều gì?

- a. Đừng gây nhau
- b. Đừng cãi nhau
- c. Phải biết thương yêu, đùm bọc lẫn nhau

4. (0, 5 đ) Câu “Người cha rất buồn phiền” Thuộc kiểu câu nào đã học?

- a. Ai thế nào?
- b. Ai làm gì?
- c. Ai là gì?

5. (0, 5 đ) Bốn người con không ai bẻ gãy được bó đũa là vì:

- a. Không đủ sức
- b. Bẻ cả bó đũa
- c. Không cố hết sức

6. (0, 5 đ) Tìm từ chỉ hoạt động trong câu “ Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa”.

.....

7. (0, 5 đ) Em hiểu thế nào là đoàn kết?

B. Kiểm tra kĩ năng viết chính tả và viết văn.

I. (2,0 đ) Chính tả (khoảng 15 phút):

GV đọc cho HS nghe – viết bài: “Bé Hoa” Tiếng Việt 2, tập 1, trang 121.

Viết từ “Bây giờ, Hoa đã là chị ... đến đưa võng ru cho em ngủ.”

II. (3 đ) Viết văn (25 phút):

Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về gia đình em, theo gợi ý sau:

- a. Gia đình em gồm mấy người ? Đó là những ai ?
- b. Nói về từng người trong gia đình em ?
- c. Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào ?

Đáp án Đề thi học kì 1 TIẾNG VIỆT 2

* Đọc thành tiếng: (1,5 điểm)

* Đọc thầm và làm bài tập:

Câu 1: Ý c (0,5 điểm)

Câu 2: Ý b (0,5 điểm)

Câu 3: Ý c (0,5 điểm)

Câu 4: Ý a (0,5 điểm)

Câu 5: Ý b (0,5 điểm)

Câu 6: (0,5 điểm) – bẻ

Câu 7: (0,5 điểm) Yu mến nhau, chung sức lại để làm việc.

* Chính tả : 2 điểm

– Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, đẹp, trình bày đúng đoạn văn: 2 điểm

– Viết sai 2 lỗi trừ 0,5 điểm.

* Lưu ý: Chữ viết không rõ ràng sai độ cao, khoảng cách, trình bày bẩn ... trừ 0,5 điểm toàn bài.

* Tập làm văn: 3 điểm

– Viết được đoạn văn từ 3 đến 5 câu theo gợi ý ở đề bài; câu văn dùng từ đúng, không sai ngữ pháp; chữ viết rõ ràng, sạch sẽ: 3 điểm.

– Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết, có thể cho các mức điểm: 2,5; 2; 1,5; 1; 0,5.